

PHÂN BỐ KINH PHÍ HỖ TRỢ HỌC PHÍ THEO NGHỊ QUYẾT 16/NQ-HĐND CHO CÁC ĐƠN VỊ TRƯỜNG HỌC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số : 2741/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2024 của UBND huyện Thăng Bình)

ĐVT: đồng

TT	Đơn vị	Mã chương	Mã ngành	Mã số SDNS	Tổng kinh phí	Trong đó		Ghi chú
						Kinh phí tự chủ	Kinh phí không tự chủ	
1	Trường THCS Lê Quý Đôn	622	073	1072208	2.401.740.000	2.401.740.000		SNGD
2	Trường THCS Lê Đình Chinh	622	073	1072305	315.000.000	315.000.000		"
3	Trường THCS Quang Trung	622	073	1072306	265.860.000	265.860.000		"
4	Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng	622	073	1072219	306.810.000	306.810.000		"
5	Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu	622	073	1072303	223.650.000	223.650.000		"
6	Trường THCS Ngô Quyền	622	073	1072304	308.700.000	308.700.000		"
7	Trường THCS Nguyễn Hiền	622	073	1072211	421.470.000	421.470.000		"
8	Trường THCS Phan Đình Phùng	622	073	1072210	375.480.000	375.480.000		"
9	Trường THCS Hoàng Hoa Thám		072	1072077	207.900.000	207.900.000		"
10	Trường THCS Nguyễn Bá Ngọc	622	073	1072205	240.030.000	240.030.000		"
11	Trường THCS Nguyễn Duy Hiệu	622	073	1072206	151.830.000	151.830.000		"
12	Trường THCS Trần Quý Cáp	622	073	1072209	370.440.000	370.440.000		"
13	Trường THCS Lê Lợi	622	073	1072218	176.400.000	176.400.000		"
14	Trường THCS Nguyễn Công Trứ	622	073	1067865	137.970.000	137.970.000		"
15	Trường THCS Lý Thường Kiệt	622	073	1067776	349.020.000	349.020.000		"
16	Trường THCS Chu Văn An	622	071	1067765	170.100.000	170.100.000		"
17	Trường THCS Nguyễn Tri Phương	622	071	1072207	194.670.000	194.670.000		"
18	Trường THCS Hoàng Diệu	622	071	1067777	224.910.000	224.910.000		"
19	Trường THCS Phan Chu Trinh	622	071	1072213	480.060.000	480.060.000		"
20	Trường THCS Phan Bội Châu	622	071	1072212	540.540.000	540.540.000		"
21	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	622	071	1067764	362.250.000	362.250.000		"
22	Trường Mẫu giáo TT Hà Lam	622	071	1067927	559.890.000	559.890.000		"
23	Trường Mẫu giáo Hương Sen	622	071	1067926	476.145.000	476.145.000		"
24	Trường Mẫu giáo Bình Dương	622	071	1068777	166.140.000	166.140.000		"
25	Trường Mẫu giáo Bình Giang	622	071	1068519	131.670.000	131.670.000		"
26	Trường Mẫu giáo Bình Nguyên	622	071	1068517	107.910.000	107.910.000		"
27	Trường Mẫu giáo Bình Phục	622	071	1068522	127.710.000	127.710.000		"
28	Trường Mẫu giáo Bình Triều	622	071	1068520	181.305.000	181.305.000		"
29	Trường Mẫu giáo Bình Đào	622	071	1068524	170.280.000	170.280.000		"
30	Trường Mẫu giáo Bình Minh	622	071	1068767	203.940.000	203.940.000		"
31	Trường Mẫu giáo Bình Lãnh	622	071	1067771	93.060.000	93.060.000		"
32	Trường Mẫu giáo Bình Trị	622	071	1068514	108.900.000	108.900.000		"
33	Trường Mẫu giáo Bình Định Bắc	622	071	1068626	61.650.000	61.650.000		"
34	Trường Mẫu giáo Bình Định Nam	622	071	1083200	64.845.000	64.845.000		"
35	Trường Mẫu giáo Bình Phú	622	072	1068518	52.965.000	52.965.000		"
36	Trường Mẫu giáo Bình Quý	622	072	1068521	157.410.000	157.410.000		"
37	Trường Mẫu giáo Bình Chánh	622	072	1068525	61.380.000	61.380.000		"
38	Trường Mẫu giáo Bình Tú	622	072	1068768	242.550.000	242.550.000		"
39	Trường Mẫu giáo Bình Sa	622	072	1068526	126.225.000	126.225.000		"
40	Trường Mẫu giáo Bình Hải	622	072	1067772	119.790.000	119.790.000		"
41	Trường Mẫu giáo Bình Quê	622	072	1068523	101.475.000	101.475.000		"
42	Trường Mẫu giáo Bình An	622	072	1068766	171.315.000	171.315.000		"
43	Trường Mẫu giáo Bình Trung	622	072	1068776	201.915.000	201.915.000		"
44	Trường Mẫu giáo Bình Nam	622	072	1068656	198.000.000	198.000.000		"
	Tổng cộng				12.111.300.000	12.111.300.000	0	

Mười hai tỷ một trăm mười một triệu ba trăm ngàn đồng .